

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh huyện Quảng Điền năm 2023

Căn cứ Quyết định 2243/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 3134/QĐ-UBND ngày 24/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2023 của tỉnh Thừa Thiên Huế; Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của huyện Quảng Điền. UBND huyện ban hành Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh huyện Quảng Điền năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC) để tạo chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả, gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế tại các cơ quan, đơn vị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2023 của UBND huyện, các ngành, các cấp từ huyện đến xã, thị trấn làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu.

- Phấn đấu Chỉ số CCHC (PAR Index) của huyện năm 2023 thuộc nhóm dẫn đầu của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh, xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Xác định rõ trách nhiệm người

đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Các nội dung CCHC phải có tính đột phá, tập trung vào các mục tiêu chiến lược, cấp thiết, được tiến hành đồng bộ, thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tiễn và góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện năm 2023.

- Tập trung nâng cao nhận thức, đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền từ cấp huyện đến cấp cơ sở.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- 100% cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của HĐND, UBND đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn theo đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Phấn đấu 100% VBQPPL do HĐND, UBND huyện ban hành, VBQPPL của HĐND, UBND cấp xã ban hành được rà soát, nhằm bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường tham vấn ý kiến của cơ quan chuyên môn và đối tượng chịu sự tác động của các VBQPPL một cách thực chất, hiệu quả, đồng thời tăng cường sự kiểm tra, giám sát, phản biện đối với công tác pháp luật, tăng cường trách nhiệm của từng cơ quan và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng VBQPPL. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường hoạt động tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL để kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những VBQPPL có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật; tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật VBQPPL trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật của Bộ Tư pháp.

- Chủ động rà soát pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý để đề xuất nội dung hoàn thiện pháp luật, kịp thời xử lý những nội dung mâu thuẫn, chồng

chéo, bất cập hoặc không phù hợp thực tiễn nhằm phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, quyền con người, quyền công dân,... chú trọng hoàn thiện pháp luật về tổ chức, bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện tổ chức bộ máy, nhân sự cho cơ quan thường trực tham mưu ban hành VBQPPL, gắn với đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, những người làm công tác xây dựng pháp luật.

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2023 tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Chỉ tiêu

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã được niêm yết kịp thời (trong vòng 10 ngày) tại Trung tâm Hành chính công huyện, tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã và công khai trên Trang thông tin điện tử đơn vị.

- 100% TTHC được cập nhật công khai đầy đủ trên cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC sau khi UBND tỉnh ban hành danh mục TTHC được chuẩn hóa và được tích hợp, đồng bộ với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù). Phần đầu có 50% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện.

- Triển khai đảm bảo theo yêu cầu UBND tỉnh đối với các thủ tục đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4 (trừ một số TTHC đặc thù); 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thuộc thẩm quyền UBND huyện được UBND tỉnh phê duyệt tích hợp công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên cơ sở Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh.

- Phần đầu thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 60%, 55%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình tại các cấp chính quyền.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

b) Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của tỉnh; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tắc trách, những nhiều, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; kiến nghị cấp có thẩm quyền loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

- Kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, loại bỏ các quy định không hợp pháp, không cần thiết, không hợp lý, bảo đảm thực chất. Tổ chức triển khai có kết quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, địa phương; tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận Một cửa các cấp; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND huyện; xây dựng kế hoạch truyền thông hàng năm về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả kênh thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để kịp thời

tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và chấn chỉnh hành vi những nhiều, thờ ơ, vô cảm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Tăng cường công khai, minh bạch TTHC và thực hiện đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC góp phần xây dựng một nền công vụ “chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả”.

- Xây dựng, ban hành các chương trình, chính sách khuyến khích, thúc đẩy việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ về Quy định Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Tiếp tục đầu tư, trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp; quan tâm bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách CCHC, làm việc tại Bộ phận một cửa, nhất là bộ phận thường xuyên giao tiếp với tổ chức, công dân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu

- 100% các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện được rà soát, sắp xếp lại tổ chức theo quy định khung của Chính phủ; sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực và nhu cầu của thị trường, xã hội.

- Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế; thực hiện Đề án tinh giản biên chế 2022 - 2025 khi được UBND tỉnh phê duyệt; sắp xếp số lượng cấp phó đảm bảo theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, phấn đấu 100% các phòng cấp huyện và UBND cấp xã được đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động ở mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- 100% xã, thị trấn sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/04/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng,

tập trung thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu quản lý và tổ chức hoạt động của thôn, tổ dân phố.

- Nghiên cứu có phương án phân cấp cho các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết các công việc về an ninh trật tự, phát triển kinh tế - xã hội đáp ứng nhu cầu của Nhân dân.

- Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu quả; rà soát, xây dựng đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công được giao quản lý để quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% cơ quan nhà nước bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các VBQPPL về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức, bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Thực hiện đúng quy định về tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức.

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Thực hiện quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Quan tâm bồi dưỡng trang bị kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ, quản lý nhà nước và công tác quản lý cho đội ngũ cán

bộ, công chức, viên chức các cấp; đồng thời, cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo văn bản triệu tập của các cấp đảm bảo quy định.

- Thực hiện tốt cơ chế quản lý và chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, bảo đảm giảm dần số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, nâng cao hiệu quả hoạt động, thực hiện khoán kinh phí.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách huyện theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước, thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước.

- Phân cấp quản lý tài chính và ngân sách của huyện, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả các khoản chi tài chính của khu vực công.

- Tích cực, chủ động, vận dụng sáng tạo mô hình kết hợp Nhà nước và doanh nghiệp trong đầu tư và quản lý, khai thác một số công trình, dự án trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực dịch vụ y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể thao và các dự án cơ sở hạ tầng.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- 100% hoạt động quản lý nhà nước các cơ quan từ cấp huyện đến cấp xã sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số, liên thông từ cấp huyện đến cấp xã và liên thông với cấp tỉnh trong các hoạt động quản lý nhà nước (trừ các văn bản Mật theo quy định).

- 100% cơ quan nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành.

- Tối thiểu 80% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp huyện; 60% hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC của toàn huyện. Trong đó:

+ Tối thiểu 50% hồ sơ trực tuyến phát sinh trên tổng số hồ sơ phát sinh trong năm tại Trung tâm Hành chính công huyện và tối thiểu 20% hồ sơ trực tuyến phát sinh trên tổng số hồ sơ phát sinh trong năm tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã.

+ Tối thiểu 20% số hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ BCCI so với tổng hồ sơ tiếp nhận của đơn vị tại Trung tâm Hành chính công huyện, 10% số hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ BCCI so với tổng hồ sơ tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã.

+ Tối thiểu 30% số hồ sơ trả kết quả qua dịch vụ BCCI so với tổng hồ sơ trả kết quả của đơn vị tại Trung tâm Hành chính công huyện, 20% số hồ sơ trả kết quả qua dịch vụ BCCI so với tổng hồ sơ trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã.

- Tối thiểu 90% hồ sơ TTHC được thanh toán phí, lệ phí bằng hình thức thanh toán điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết UBND cấp huyện được hỗ trợ thanh toán qua hệ thống thanh toán điện tử.

- 100% các cơ quan hành chính từ huyện đến cấp xã thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng quy định quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong các cơ quan nhà nước.

- Hoàn thiện hạ tầng CNTT tập trung của huyện, đáp ứng các dịch vụ hạ tầng cơ bản, ứng dụng hiệu quả công nghệ tiên tiến phù hợp với xu hướng phát triển cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án kết nối mạng diện rộng của tỉnh bằng mạng truyền số liệu chuyên dùng CPNET và triển khai Internet tập trung cho hạ tầng CNTT của huyện. Tăng cường kết nối, tích hợp, trao đổi thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan Đảng và Nhà nước.

- Tiếp tục rà soát và tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh. Xây dựng, triển khai kế hoạch hàng năm về ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. Trên cơ sở hướng dẫn của UBND tỉnh, triển khai có hiệu quả Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế, phiên bản 2.0.

- Tiếp tục triển khai xây dựng chính quyền điện tử tại huyện, duy trì có hiệu quả Đề án triển khai thí điểm xây dựng mô hình “Xã thông minh” tại Quảng Thọ và nghiên cứu đề xuất triển khai áp dụng tại các địa phương khác trên địa bàn nếu

đảm bảo điều kiện. Triển khai thực hiện có hiệu quả Trung tâm điều hành đô thị thông minh của huyện khi đưa vào hoạt động.

- Xây dựng có hiệu quả mô hình chính quyền điện tử cấp huyện, cấp xã, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong hầu hết các lĩnh vực, gắn kết chặt chẽ với triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, xây dựng mô hình một cửa điện tử hiện đại cấp huyện, cấp xã. Tăng cường đánh giá, đôn đốc triển khai công tác ứng dụng CNTT. Hoàn thiện, nâng cấp Trang thông tin điện tử của huyện và Trang thông tin điện tử các xã, thị trấn.

- Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước; áp dụng có hiệu quả quy trình quản lý văn bản đến, văn bản đi trong hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp. Triển khai thực hiện hệ thống báo cáo số của tỉnh.

- Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn huyện. Thường xuyên rà soát các TTHC để chuẩn hóa theo quy trình ISO 9001:2015, tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC mức độ 3, mức độ 4, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo cơ sở hạ tầng tốt phục vụ nhiệm vụ xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính các cấp.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- 100% các phòng chuyên môn trực thuộc UBND huyện, UBND cấp xã xây dựng kế hoạch CCHC năm 2023 phù hợp chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và tình hình thực tế tại địa phương.

- Thực hiện kiểm tra công tác CCHC ít nhất 30% các phòng chuyên môn và 30% UBND cấp xã trên địa bàn huyện. 100% các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện và 100% UBND cấp xã thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC (việc thực hiện nhiệm vụ của công chức) trong nội bộ.

- UBND cấp xã đề xuất, kiến nghị Đảng ủy, HĐND, UBNDTTQ Việt Nam cùng cấp xây dựng nghị quyết chuyên đề, kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện công tác công tác CCHC tại địa phương.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai kịp thời kế hoạch CCHC của huyện. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND huyện; UBND cấp xã xây dựng kế hoạch CCHC cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể và bố trí kinh phí để thực hiện.

- Ban biên tập Trang thông tin điện tử huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện, các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng.

- Cụ thể hóa Quyết định 1963/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định về đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động hàng năm của các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh.

- Phối hợp triển khai thực hiện tốt công tác đánh giá, xếp loại chỉ số CCHC cấp xã theo Quyết định 2204/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 của UBND tỉnh.

- Triển khai việc tự đánh giá, xếp loại Chỉ số CCHC (PAR Index) của UBND huyện; chỉ số sẵn sàng phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (ICT) của UBND huyện; thẩm định, đánh giá, xếp loại Chỉ số CCHC (PAR Index) của các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện; thẩm định chấm điểm chỉ số chất lượng hoạt động của các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Ban hành các văn bản để cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI); chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) cấp huyện.

- Triển khai công tác điều tra, đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của chính quyền cấp xã.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn huyện; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức, viên chức về CCHC trong cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại đơn vị, địa phương để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ

- Là cơ quan thường trực giúp UBND huyện hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch CCHC năm 2023 trên địa bàn huyện.

- Chủ trì triển khai các nội dung về chỉ đạo, điều hành, cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ.

- Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND cấp xã xây dựng báo cáo CCHC hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất về tình hình thực hiện kế hoạch này. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra và tổng hợp việc thực hiện kế hoạch; báo cáo UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện hàng tháng, quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất.

2. Phòng Tư pháp

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành VBQPPL và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn huyện.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế trên địa bàn huyện.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách TTHC, kiểm soát và rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn huyện.

- Chủ trì đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; điều hành dựa trên dữ liệu số; theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho UBND huyện; theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách tài chính công.

- Chủ trì tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

- Chủ trì tham mưu UBND huyện chỉ đạo thực hiện các nội dung đẩy mạnh chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI); kêu gọi thu hút đầu tư trên địa bàn huyện; công tác đầu tư trụ sở xã, thị trấn bảo đảm yêu cầu CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; tham mưu UBND huyện xây dựng, triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC trên địa bàn dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với tình hình thực tiễn.

6. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

7. Các phòng, ban, ngành cấp huyện và UBND các xã, thị trấn

- Căn cứ Kế hoạch CCHC năm 2023 của huyện và tình hình thực tiễn để tổ chức triển khai, thực hiện; xây dựng kế hoạch CCHC của đơn vị, địa phương đảm bảo phù hợp, hoàn thành việc ban hành kế hoạch trước ngày **12/01/2023**.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) tình hình thực hiện kế hoạch này để Phòng Nội vụ tổng hợp, trình UBND huyện báo cáo Sở Nội vụ.

8. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện

Chủ động phối hợp chặt chẽ với các địa phương, cơ quan, đơn vị để tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân về công tác CCHC ở địa phương như xây dựng các tin bài, chuyên mục, chuyên trang về CCHC tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh và tuyên truyền bằng các hình thức trực quan sinh động khác.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh huyện Quảng Điền năm 2023, UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan ban ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP + CVNC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Bảo

NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 203 /KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Quảng Điền)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kinh phí
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Ban hành VBQPPL của HĐND và UBND huyện	- Thực hiện các quy trình ban hành VBQPPL - Ban hành VBQPPL (Nghị quyết, Quyết định)	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Tư pháp	Trong năm 2023	10.000.000 (Phân bổ tại Phòng Tư pháp)
2	Xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL	- Kế hoạch xây dựng VBQPPL năm 2023 - Các văn bản triển khai - Báo cáo	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	- Kế hoạch ban hành trong tháng 12/2022 - Các hoạt động khác trong năm 2023	5.000.000 (Phân bổ tại Phòng Tư pháp)
		- Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện VBQPPL năm 2023 - Các văn bản triển khai - Báo cáo - Văn bản yêu cầu khắc phục	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	- Kế hoạch ban hành trong tháng 12/2022 - Các hoạt động khác trong năm 2023	10.000.000 (Phân bổ tại Phòng Tư pháp)
		- Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2023 - Các văn bản triển khai - Báo cáo - Văn bản yêu cầu khắc phục	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	- Kế hoạch ban hành trong tháng 12/2022 - Các hoạt động khác trong năm 2023	5.000.000 (Phân bổ tại Phòng Tư pháp)
3	Theo dõi thi hành pháp luật của huyện năm 2023	- Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của huyện năm 2023 - Các văn bản triển khai - Báo cáo - Văn bản yêu cầu khắc phục	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	- Kế hoạch ban hành trong tháng 12/2022 - Các hoạt động khác trong năm 2023	10.000.000 (Phân bổ tại Phòng Tư pháp)

		- Kế hoạch kiểm tra tình hình thi hành pháp luật năm 2023 - Các văn bản triển khai - Báo cáo - Văn bản yêu cầu khắc phục	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	- Kế hoạch ban hành trong tháng 12/2022 - Các hoạt động khác trong năm 2023	10.000.000 (Phân bổ tại Phòng Tư pháp)
4	Triển khai VBQPPL do cấp trên ban hành liên quan đến địa phương	- Các văn bản triển khai - Các văn bản hướng dẫn, đơn đốc	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2023	5.000.000 (Phân bổ tại Phòng Tư pháp)
II CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH						
1	Rà soát TTHC năm 2023	- Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2023	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Tháng 01/2023	2.000.000 (Phân bổ tại Văn phòng HĐND và UBND huyện)
		Triển khai công tác rà soát TTHC - Các văn bản triển khai việc rà soát - Các báo cáo rà soát TTHC - Các văn bản kiến nghị, đề xuất sửa đổi TTHC	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2023	3.000.000 (Phân bổ tại Văn phòng HĐND và UBND huyện)
2	Kiểm soát TTHC năm 2023	- Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Tháng 01/2023	2.000.000 (Phân bổ tại Văn phòng HĐND và UBND huyện)

		Triển khai công tác kiểm soát TTHC - Các văn bản triển khai việc kiểm soát - Các báo cáo kiểm soát TTHC	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2023	3.000.000 (Phân bổ tại Văn phòng HĐND và UBND huyện)
3	Niêm yết TTHC trên Trang thông tin điện tử huyện và tại Trung tâm Hành chính công huyện, Trang thông tin điện tử xã, thị trấn và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại các xã, thị trấn	- Các văn bản niêm yết đảm bảo theo hướng dẫn	- Văn phòng HĐND và UBND huyện, - UBND các xã, thị trấn	- Các phòng, ban cấp huyện - Công chức chuyên môn UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2023 (Niêm yết công khai sau 10 ngày kể từ ngày UBND tỉnh ban hành Quyết định Công bố TTHC)	
4	Giám sát, hướng dẫn, đôn đốc tình hình tổ chức, hoạt động của Trung tâm Hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã	- Các văn bản triển khai	- Phòng Nội vụ, - Văn phòng HĐND và UBND huyện, - UBND các xã, thị trấn	- Các phòng, ban cấp huyện - Công chức chuyên môn UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2023	
III CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH						
1	Rà soát, sắp xếp các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày	- Đề án - Quyết định - Các văn bản liên quan	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện	Trong năm 2023	5.000.000 (Phân bổ tại Phòng Nội vụ)

	25/10/2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương khóa XII (sau khi có văn bản hướng dẫn của cấp trên)					
2	Tổ chức Đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt	- Các văn bản triển khai	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện	Trong năm 2023	5.000.000 (Phân bổ tại Phòng Nội vụ)
3	Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo theo quy định	- Quyết định - Văn bản liên quan	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2023	
4	Ban hành quy định chức năng nhiệm vụ các quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ	- Quyết định - Tờ trình	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn trực thuộc UBND huyện	Trong năm 2023	
IV CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ						
1	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023	- Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Tháng 01/2023	2.000.000 (Phân bổ tại Phòng Nội vụ)
		Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng - Mở các lớp - Các quyết định cử đi học	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2023	300.000.000 (Ngân sách UBND huyện; riêng các đơn vị

						SNGD phân bổ tại đơn vị)
2	Tiếp tục triển khai Đề án tinh giản biên chế	- Các văn bản triển khai - Tờ trình - Quyết định về hưu trước tuổi	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban cấp huyện	Trong năm 2023	3.000.000 (Phân bổ tại Phòng Nội vụ)
3	Quản lý biên chế tại các cơ quan, đơn vị	- Quyết định giao chỉ tiêu biên chế năm 2023 - Các văn bản triển khai - Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	- Quyết định ban hành trong Quý I/2023 - Các hoạt động khác trong năm 2023	
4	Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức (nếu có)	- Kế hoạch - Các văn bản triển khai - Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2023	
V CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG						
1	Rà soát quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công	- Công văn chỉ đạo - 100% Phòng, ban cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công (nộp về Phòng Tài chính - Kế hoạch)	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các phòng, ban cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, thị trấn	Tháng 01/2023	Theo dự toán ngân sách năm 2023 phân bổ tại Phòng Tài chính - Kế hoạch
2	Triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số	- Các quyết định - Thông báo - Báo cáo	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các phòng, ban cấp huyện, các đơn vị sự	Trong năm 2023	Theo dự toán ngân sách năm 2023 phân bổ tại

	130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 16/2015 ngày 14/2/2015 của Chính phủ			ng nghiệp, UBND các xã, thị trấn		Phòng Tài chính - Kế hoạch
3	Đôn đốc, giám sát việc công khai việc quản lý, sử dụng tài chính và ngân sách tại các cơ quan, đơn vị	- Báo cáo kết quả kiểm tra năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các phòng, ban cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2023	Theo dự toán ngân sách năm 2023 phân bổ tại Phòng Tài chính - Kế hoạch
VI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ						
1	Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại UBND huyện và UBND các xã, thị trấn	- Kế hoạch của UBND huyện về triển khai ISO năm 2023 - Quyết định phê duyệt mục tiêu chất lượng và kế hoạch tổ chức thực hiện mục tiêu chất lượng - Các văn bản liên quan ISO	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2023	5.000.000 (Phân bổ tại Phòng Kinh tế và Hạ tầng)
2	Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm 2023	- Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 - Các văn bản triển khai liên quan	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Tháng 12/2022	3.000.000 (Phân bổ tại Phòng Văn hóa và Thông tin)
3	Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023	- Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023 - Kiểm tra tình hình ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Tháng 12/2022	3.000.000 (Phân bổ tại Phòng Văn hóa và

		quan, đơn vị				Thông tin)
4	Duy trì áp dụng các phần mềm dùng chung tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn	- Các văn bản tổ chức thực hiện và báo cáo định kỳ của UBND huyện	Văn Phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2023	5.000.000 (Phân bổ tại Văn phòng HĐND và UBND huyện)
5	Tiếp tục triển khai thực hiện cài đặt các ứng dụng góp phần xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số	- Các văn bản triển khai	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2023	
6	Đầu tư, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác CCHC tại các cơ quan chuyên môn cấp huyện	- Các quyết định	Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các phòng, ban cấp huyện	Trong năm 2023	300.000.000 (Ngân sách UBND huyện)
VII CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH VÀ TUYÊN TRUYỀN						
1	Nâng cao chỉ số CCHC năm 2023	- Kế hoạch nâng cao chỉ số CCHC năm 2023 - Các văn bản triển khai	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban cấp huyện	- Kế hoạch ban hành trong Quý I/2023 - Các hoạt động khác trong năm 2023	2.000.000 (Phân bổ tại Phòng Nội vụ)
2	Nâng cao chỉ số mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	- Kế hoạch đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước - Các văn bản triển khai	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban cấp huyện	- Kế hoạch ban hành trong Quý III/2023 - Các hoạt động khác trong năm 2023	50.000.000 (Phân bổ tại Phòng Nội vụ)
3	Tuyên truyền CCHC năm	- Kế hoạch tuyên truyền CCHC	Văn phòng	Các phòng, ban	- Kế hoạch tuyên	20.000.000

	2023	<p>năm 2023</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các tin, bài tuyên truyền CCHC trên trang thông tin điện tử của huyện, xã - Các tin, bài tuyên truyền CCHC trên hệ thống đài truyền thanh huyện, xã 	<p>HĐND UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>cấp huyện; cán bộ, công chức các xã, thị trấn</p>	<p>truyền CCHC năm 2023 ban hành trong tháng 12/2022</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động khác trong năm 2023 	<p>(Phân bổ tại Phòng văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện)</p>
4	Thực hiện kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC, Hệ thống quản lý chất lượng, ISO và Ý kiến chỉ đạo năm 2023	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch kiểm tra - Các biên bản kiểm tra - Thông báo kết luận kiểm tra - Báo cáo kết quả kiểm tra 	<p>Phòng Nội vụ</p>	<p>Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch ban hành trong tháng 01/2023 - Các hoạt động khác trong năm 2023 	<p>10.000.000 (Phân bổ tại Phòng Nội vụ)</p>
5	Kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ - Các văn bản triển khai - Báo cáo 	<p>Phòng Nội vụ</p>	<p>Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Trong năm 2023</p>	<p>5.000.000 (Phân bổ tại Phòng Nội vụ)</p>
6	Tổ chức tự đánh giá, xếp hạng chỉ số CCHC của UBND huyện năm 2023	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản triển khai - Tờ trình - Báo cáo - Các tài liệu kiểm chứng 	<p>Phòng Nội vụ</p>	<p>Các phòng, ban cấp huyện</p>	<p>Tháng 11/2023</p>	<p>5.000.000 (Phân bổ tại Phòng Nội vụ)</p>
7	Tổ chức đánh giá, xếp hạng chỉ số CCHC đối	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản triển khai - Báo cáo 	<p>Phòng Nội vụ</p>	<p>Các phòng, ban cấp huyện</p>	<p>Tháng 11-12/2023</p>	<p>5.000.000 (Phân bổ tại</p>

	với các cơ quan chuyên môn huyện năm 2023	- Quyết định công bố kết quả đánh giá, xếp loại CCHC năm 2023				Phòng Nội vụ)
8	Duy trì và nâng cao chất lượng chuyên trang, chuyên mục CCHC trên Đài truyền thanh và Trang thông tin điện tử huyện, xã	Cổng thông tin điện tử huyện, Phòng Văn hóa và thông tin: Duy trì chuyên trang tuyên truyền CCHC, xây dựng thêm chuyên mục CCHC	- Văn phòng HĐND và UBND huyện, - Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban cấp huyện	Trong năm 2023	10.000.000 (Phân bổ tại Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện)
TỔNG KINH PHÍ DỰ KIẾN						803.000.000